

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

Số: 43/2018/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 13 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019-2020 và qui định một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum

U.B.N D.TỈNH KON TUM

Số:
Ngày: / /

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 về việc đình chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019-2020 và quy định một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác đảm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định:

a) Mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019-2020.

b) Một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông (*sau đây viết tắt là TTATGT*) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban An toàn giao thông tỉnh; Ban An toàn giao thông cấp huyện.

b) Các lực lượng trực tiếp tham gia bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

c) Công an tỉnh; Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT.

Điều 2. Mức phân bổ kinh phí

Giai đoạn 2019 - 2020 kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm trật tự an toàn giao thông cụ thể như sau:

- Phân bổ 70% cho lực lượng Công an tỉnh.

- Phân bổ 30% cho các lực lượng khác của tỉnh tham gia công tác bảo đảm TTATGT, cụ thể: Ban an toàn giao thông tỉnh 10%; Sở Giao thông vận tải (*Thanh tra Giao thông vận tải*) 5%; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố 10%; Các lực lượng khác 5%.

Điều 3. Một số nội dung chi, mức chi đặc thù phục vụ công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Kon Tum

1. Chi hỗ trợ ban đầu

a) Người bị thương, bị tai nạn khi đang làm nhiệm vụ bảo đảm TTATGT: Mức chi tối đa 2.000.000 đồng/người. Căn cứ vào mức độ bị thương, bị tai nạn Thủ trưởng đơn vị được giao dự toán có trách nhiệm xem xét quyết định mức hỗ trợ cho phù hợp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

b) Hộ gia đình của người bị chết khi đang làm nhiệm vụ bảo đảm TTATGT: 5.000.000 đồng/hộ.

2. Chi bồi dưỡng đối với người làm công tác bảo đảm TTATGT.

a) Thanh tra giao thông trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT (bao gồm cả lực lượng làm nhiệm vụ kiểm tra tải trọng xe lưu động, nhưng không gồm lực lượng Công an) mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người/tháng. Số lượng, đối tượng, mức chi bồi dưỡng do Thủ trưởng đơn vị được giao dự toán quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

b) Thành viên Ban an toàn giao thông cấp tỉnh: Trưởng ban 700.000 đồng/người/tháng; Phó Trưởng ban 500.000 đồng/người/tháng; Các thành viên khác, công chức, viên chức tham mưu giúp việc Ban An toàn giao thông tỉnh 300.000 đồng/người/tháng.

c) Thành viên Ban an toàn giao thông cấp huyện: Trưởng ban 500.000 đồng/người/tháng; Phó Trưởng ban 300.000 đồng/người/tháng; Các thành viên khác, công chức, viên chức tham mưu giúp việc Ban An toàn giao thông cấp huyện 200.000 đồng/người/tháng.

d) Người trong các tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, huyện không thuộc trường hợp được qui định tại các điểm a, b, c của khoản này khi trực tiếp phối hợp giữ gìn TTATGT: 50.000 đồng/người/ca (01 ca tính đủ từ 04 giờ).

đ) Các lực lượng của cấp xã trực tiếp làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đường bộ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, tối đa không quá 300.000 đồng/người/tháng.

Chủ tịch Ủy ban nhân cấp xã căn cứ khả năng cân đối ngân sách của cấp mình, nguồn thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực TTATGT đường bộ được để lại theo phân cấp, kinh phí ngân sách cấp huyện bổ sung để bảo đảm


TTATGT quyết định mức chi đối với từng trường hợp cụ thể nhưng không vượt quá mức chi tối đa.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu quốc hội;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng